

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 165/2024/DS-PT

Ngày: 23 - 4 - 2024

“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị
xâm phạm”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ché Linh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trang Thu

Bà Võ Bích Hải

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2023/TLPT-DS ngày 05 tháng 3
năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024/DS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024
của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 140/2024/QĐ-PT ngày
25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D**, sinh năm 1983; cư trú tại: **Số C
khu V, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.**

- **Bị đơn:**

1. Bà **Trần Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1978; cư trú tại: **Số A N, phường T (A
cũ), quận N, thành phố Cần Thơ.**

2. Ông **Lương Văn Ú**, sinh năm 1975; cư trú tại: **Số A N, phường T (A cũ),
quận N, thành phố Cần Thơ.**

- **Người kháng cáo:** Bà **Trần Thị Ngọc Đ** là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 12/4/2023, nguyên đơn là bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** trình bày:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 02/12/2021, ông **Lương Văn Ú** và bà **Trần Thị Ngọc Đ** kéo đến nhà trọ nơi bà đang ở (tại **số C, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ**) đòi bà **Huỳnh Thị Thu H** (mẹ bà) trả số nợ 364.000.000 đồng (nhưng trước đó mẹ bà chỉ có vay vợ chồng ông **Lương Văn Ú**, bà **Trần Thị Ngọc Đ** số tiền gốc 10.000.000 đồng).

Bà và mẹ bà không đồng ý trả số tiền 364.000.000 đồng, bởi do tiền lãi quá lớn. Hơn nữa, ông **Lương Văn Ú** và bà **Trần Thị Ngọc Đ** đã kiện đòi nợ mẹ bà số tiền 180.000.000 đồng và vụ việc đang được chính quyền địa phương giải quyết.

Liên đó, ông **Ú**, bà **Đ** đã đến nhà liên tục chửi mắng, làm nhục và lao vào đánh đập bà và mẹ bà dã man. Hậu quả 02 mẹ con bà bị đa chấn thương, bà bị gãy xương ngón tay giữa bàn tay phải, phải đến bệnh viện khám, điều trị. Sau đó, ông **Ú** và bà **Đ** còn hung hăng đe dọa nếu sau 03 ngày nữa không trả tiền thì sẽ giết mẹ con bà. Bà có trình báo **Công an phường L** và **Công an quận B** và đã giám định thương tật với tỷ lệ 4%. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận B** đã ra Thông báo số: 314/TB-ĐTTH ngày 21/4/2022, không khởi tố vụ án hình sự vụ về vụ gây thương tích của ông **Ú** và bà **Đ** đối với bà.

Nhưng hành vi gây thương tích của ông **Ú**, bà **Đ** đã xâm phạm và ảnh hưởng đến sức khỏe và gây tổn hại về tinh thần cho bà.

Nay khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông **Lương Văn Ú** và bà **Trần Thị Ngọc Đ** phải bồi thường thiệt hại số tiền 56.915.657 đồng. Trong đó:

- 1/ Chi phí điều trị: 7.565.657 đồng;
- 2/ Khoản thu nhập bị mất: 27.000.000 đồng (300.000 đồng x 90 ngày);
- 3/ Chi phí tổn thất tinh thần: 22.350.000 đồng (15 tháng x 1.490.000 đồng).

Tại đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 10/11/2023, bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** trình bày:

Điều chỉnh tên ông **Nguyễn Văn Ú1** thành **Lương Văn Ú** và rút lại toàn bộ lời trình bày và yêu cầu khởi kiện đối với ông **Lương Văn Ú**, không yêu cầu ông **Lương Văn Ú** bồi thường thiệt hại.

Đối với nội dung còn lại của đơn khởi kiện vẫn giữ nguyên.

* Theo bản tự khai ngày 03/8/2023, bị đơn là bà **Trần Thị Ngọc Đ** trình bày:

Với yêu cầu của bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** là không đúng sự thật, bà không biết bồi thường vụ việc gì và bà cũng không có làm gì hết. Nếu có thì yêu cầu bà **D** đưa ra bằng chứng.

- Tại bản án dân sự sơ thẩm số 03/2024DS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã tuyên xử:

- 1/ Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc bà **Trần Thị Ngọc Đ** bồi thường cho bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** tổng số tiền 35.995.657 đồng (Gồm: Chi phí điều trị là 7.565.657 đồng; khoản thu nhập bị mất là 18.000.000 đồng; tổn thất tinh thần là 10.430.000 đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án bị đơn chậm trả tiền thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2/ Đình chỉ yêu cầu đối với ông **Lương Văn Ú**.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải nộp 1.799.783 đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các bên theo luật định.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 12/01/2024, bị đơn là bà **Trần Thị Ngọc Đ** cho rằng, bà không gây thương tích cho nguyên đơn nên đề nghị bác yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà **Đ** giữ nguyên kháng cáo. Các bên không thương lượng được việc giải quyết vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, các quy định pháp luật liên quan, đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của bị đơn, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ đã thẩm tra cho thấy các bên tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn kháng cáo cho rằng mình không gây thương tích mà ông **Ú** mới là người gây ra tổn hại cho nguyên đơn. Thấy rằng, tại Biên bản ghi lời khai ngày 12/02/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra **quận B (Bút lục A)**, bà **Đ** khai như sau: “...**Đ** ngã xuống đường mà một tay vẫn còn nắm giữ cổ ngực áo của anh **Ú**, anh **Ú** vùng vẫy và dùng tay nắm gỡ tay của **Đ** ra khỏi áo, tôi thì nằm trên cánh tay của **Đ** để phục tiếp anh **Ú** gỡ cái tya đang nắm áo anh **Ú** ra, một lúc sau thì gỡ được tay **Đ** ra khỏi áo của **Ú**, lúc này **Đ** đưa tay lên và nói đã bị gãy ngón tay rồi”. Kết hợp lời khai này với các lời khai của **Lương Văn Ú**, lời khai của nguyên đơn trong quá trình làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra **quận B** cho thấy, bị đơn

là người giúp sức cùng với ông **Ú** gây thương tích cho bà **D**. Do vậy, căn cứ vào Điều 584 Bộ luật dân sự, bà **Đ** có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn.

[3] Về mức bồi thường, theo diễn biến sự việc, hai bên xảy ra xô xát, nguyên nhân do việc thiếu nợ của gia đình nguyên đơn đối với bị đơn. Hậu quả xảy ra, thương tích đối với nguyên đơn là 4%. Tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu 03 khoản gồm: Chi phí điều trị là 7.565.657 đồng, khoản mất thu nhập 18.000.000 đồng (60 ngày x 300.000 đồng), chi phí tổn thất tinh thần là 10.430.000 đồng (7 tháng x 1.490.000 đồng).

[4] Thấy rằng, chi phí điều trị mà nguyên đơn yêu cầu có các hoá đơn chứng từ kèm theo nên chấp nhận. Số tiền bồi thường chi phí điều trị là 7.565.000 đồng (số liệu đã làm tròn).

[5] Đối với khoản mất thu nhập, nguyên đơn yêu cầu khoản mất thu nhập trong 60 ngày nhưng không có chứng cứ về thời gian mất thu nhập, Toà án chỉ chấp nhận thời gian mất thu nhập từ ngày xảy ra sự việc (02/12/2021) đến ngày điều trị sau cùng là ngày 04/01/2022. Tổng thời gian mất thu nhập là 32 ngày. Số tiền mất thu nhập là 32 ngày x 300.000 đồng/ngày = 9.600.000 đồng.

[6] Đối với tổn thất tinh thần, do tỷ lệ thương tích không lớn, nguyên đơn khai có sự đe dọa của bị đơn nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

[7] Như vậy, tổng số tiền bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn theo nhận định trên là $7.565.000 + 9.600.000 = 17.165.000$ (đồng). Kháng cáo của bị đơn được chấp nhận một phần.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm, do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sửa bản án sơ thẩm.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bà **Trần Thị Ngọc Đ** bồi thường cho bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** số tiền 17.165.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm trả.

2. Đình chỉ giải quyết vụ án về việc bà **Đỗ Huỳnh Thị Thùy D** yêu cầu ông **Lương Văn Ú** bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khoẻ bị xâm phạm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu: 858.000 đồng.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000787 ngày 12/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TPCT;
- TAND quận Ninh Kiều;
- THADS quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Chế Linh